

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **40/2021/HNGĐ- ST**
Ngày : 23-7-2021
V/v tranh chấp Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hà Vi**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Ry**

2. Bà **Lê Thị Sáu**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ka Hít**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà **Lâm Thị Hồng**- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 82/2021/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2021 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 27/2021/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị L**, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn 6, xã Tân Lâm, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Anh **Trần Văn H**, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn 11, xã LA, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

(Chị Bùi Thị L có mặt, anh Trần Văn H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23/03/2021 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Bùi Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị L và anh Trần Văn H chung sống với nhau từ tháng 10/2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LA, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Việc chung sống là tự nguyện có tổ chức lễ cưới và được hai bên gia đình đồng ý. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến 9/2020 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng mà không thể hàn gắn được tình cảm. Nguyên nhân của mâu thuẫn là do anh H thường xuyên hù

dọa đánh giết chị L, mâu thuẫn từ lời ăn tiếng nói nhưng anh H lấy lí do gây lớn chuyện, xảy ra cãi vã và đánh đập chị L, mâu thuẫn trong kinh tế. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 10/2020 cho đến nay. Quá trình sống ly thân hai người phân ai nấy sống, không còn quan tâm chăm sóc gì đến nhau, không liên lạc. Nay tình cảm vợ chồng không còn do vậy chị Bùi Thị L xin được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị Bùi Thị L trình bày quá trình chung sống chị và anh Trần Văn H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Bùi Thị L trình bày chị và anh Trần Văn H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Bùi Thị L trình bày chị và anh Trần Văn H không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện B đã triệu tập hợp lệ anh Trần Văn H nhiều lần để làm việc về nội dung khởi kiện của chị L nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do nên không có lời khai nào.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 07/6/2021 nhưng không được, đồng thời chị Bùi Thị L có đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải nữa mà giải quyết vụ án theo pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và về việc giải quyết vụ án như sau: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Bùi Thị L và anh Trần Văn H được ly hôn. Về con chung không xem xét, về tài sản chung, nợ chung không xem xét, về án phí đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

I. Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn chị Bùi Thị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Trần Văn H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

II. Về nội dung vụ án:

{1} *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Bùi Thị L và anh Trần Văn H chung sống với nhau từ tháng 10/2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LA, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Việc chung sống là tự nguyện có tổ chức lễ cưới và được hai bên gia đình đồng ý. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến

9/2020 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng mà không thể hàn gắn được tình cảm. Nguyên nhân của mâu thuẫn là do anh H thường xuyên hù dọa đánh giết chị L, mâu thuẫn từ lời ăn tiếng nói nhưng anh H lấy lý do gây lớn chuyện, xảy ra cãi vã và đánh đập chị L, mâu thuẫn trong kinh tế. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 10/2020 cho đến nay. Quá trình sống ly thân phần ai nấy sống, không còn quan tâm chăm sóc gì đến nhau, cũng không liên lạc với nhau. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị L yêu cầu được giải quyết ly hôn.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng anh Trần Văn H không có mặt nên hòa giải không thành. Tại phiên tòa chị Bùi Thị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, còn anh Trần Văn H cho đến hiện nay cũng không có ý kiến gì về việc giải quyết ly hôn, cũng không làm việc để trình bày về thiện chí hòa giải. Xét thấy hôn nhân đã có mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, hai người đã không liên lạc với nhau, không hàn gắn tình cảm được nên căn cứ vào Điều 5, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử chị Bùi Thị L và anh Trần Văn H được ly hôn là có căn cứ và đúng pháp luật.

{2} *Về con chung*: Xét lời khai của chị Bùi Thị L trình bày quá trình chung sống chị và anh Trần Văn H không có con chung .

{3} *Về tài sản chung*: Chị Bùi Thị L trình bày quá trình chung sống chị và anh Trần Văn H không có tài sản chung và không có yêu cầu giải quyết do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

{4} *Về nợ chung*: Chị Bùi Thị L trình bày quá trình chung sống chị và anh Trần Văn H không có nợ chung nên không có yêu cầu gì do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

{5} *Về án phí*: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đây là vụ án không có giá ngạch, cần buộc chị Bùi Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 266 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 5, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị L đối với anh Trần Văn H về việc “Xin ly hôn”.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị L và anh Trần Văn H được ly hôn.

2. Về án phí: Buộc chị Bùi Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Bùi Thị L đã nộp tại biên lai nộp tiền số 0004898 ngày 12/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã LA, huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà Vi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Lộc Nam, huyện B, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà Vi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Lộc Nam, huyện B, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà Vi

